

Ngày 31/12/2025	8,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	2025	
ROE	2.7%	+/- YoY ▼ 4.7%

	Q4/25		
DT thuần	72.7	QoQ ▲ 6.80 ▲ 10.3%	YoY ▼ 19.6 ▼ 21.2%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	327	YoY ▼ 56.0 ▼ 14.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	26.5	QoQ ▲ 9.20 ▲ 53.1%	YoY ▼ 2.00 ▼ 7.1%
	tỷ VNĐ		

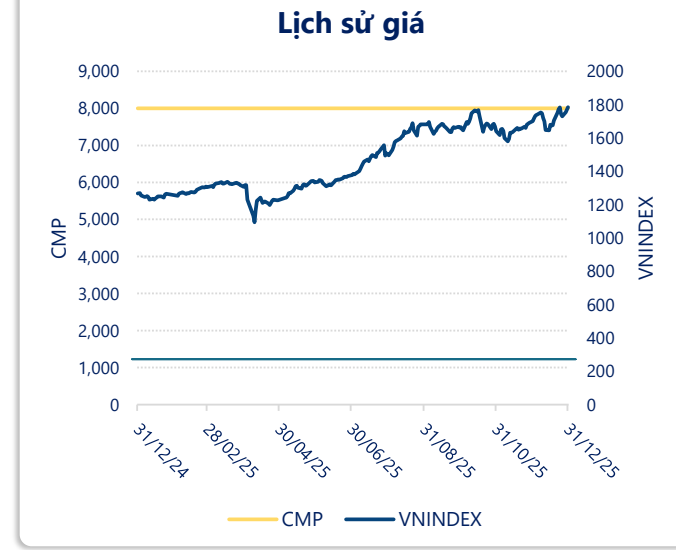
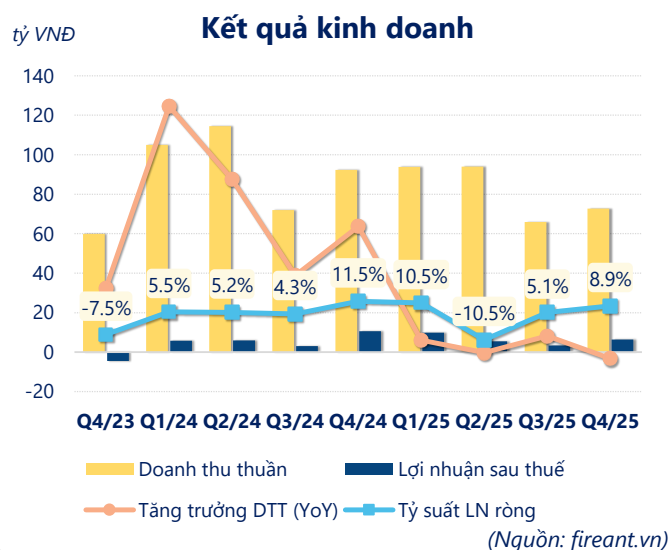
	2025	
LN gộp	99.0	YoY ▲ 8.90 ▲ 9.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	8.07	QoQ ▲ 3.73 ▲ 86.0%	YoY ▼ 5.13 ▼ 38.8%
	tỷ VNĐ		

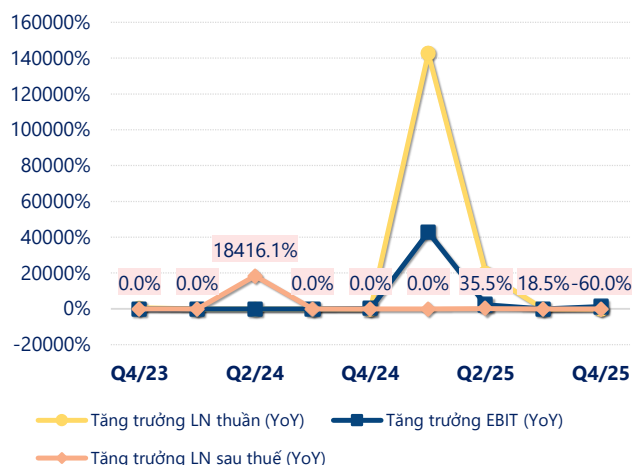
	2025	
LN thuần	31.6	YoY ▲ 3.00 ▲ 10.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	6.44	QoQ ▲ 3.08 ▲ 91.5%	YoY ▼ 4.16 ▼ 39.3%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	25.1	YoY ▼ 0.50 ▼ 1.9%
	tỷ VNĐ	

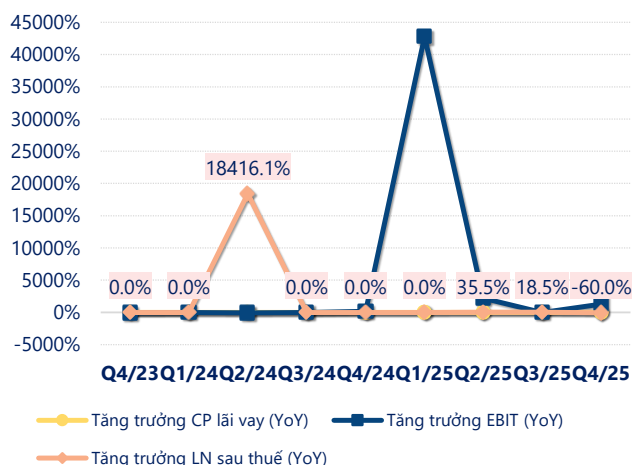


Tăng trưởng lợi nhuận



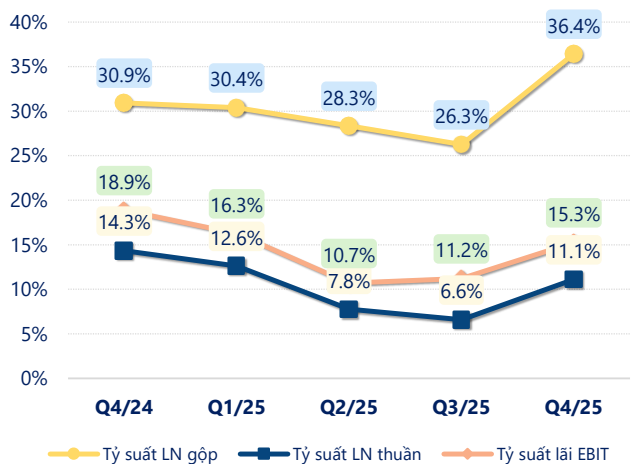
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



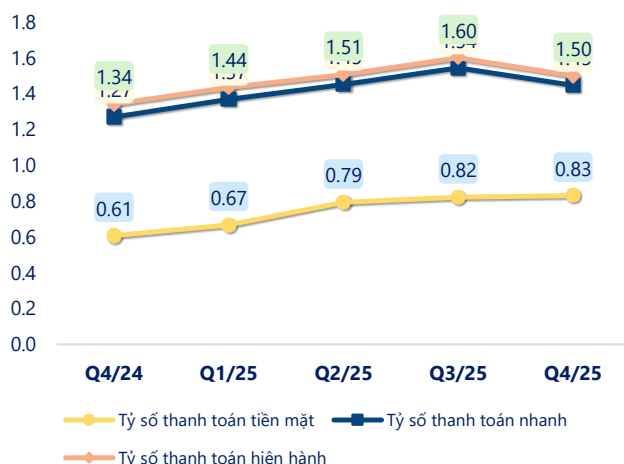
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



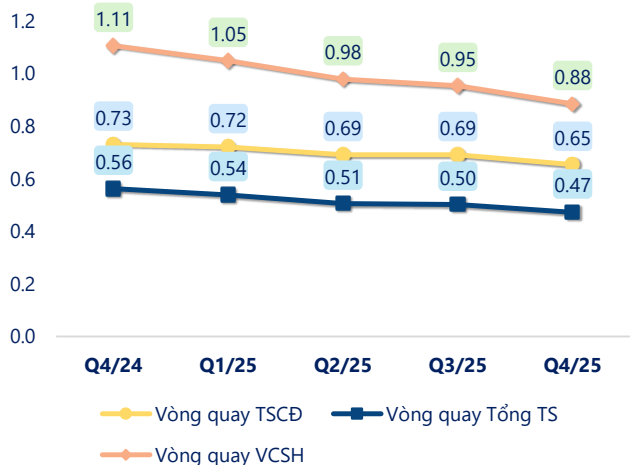
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



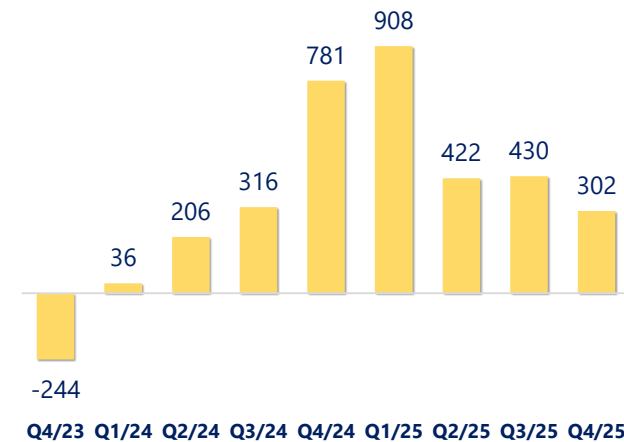
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	72.7	92.3	-21.2%	327	383	-14.8%
Giá vốn hàng bán	46.2	63.7	-27.5%	228	293	-22.4%
Lợi nhuận gộp	26.5	28.5	-7.1%	99.0	90.1	9.9%
Doanh thu HĐTC	0.96	0.33	190%	1.97	1.53	28.5%
Chi phí TC	3.04	4.19	-27.5%	12.5	14.1	-11.4%
Chi phí lãi vay	3.04	4.19	-27.5%	12.5	14.1	-11.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.35	1.12	-69.2%	2.18	2.97	-26.6%
Chi phí QLDN	16.0	10.3	55.2%	54.7	45.9	19.1%
LN thuần từ HĐKD	8.07	13.2	-38.8%	31.6	28.6	10.5%
Lợi nhuận khác	-0.02	0.00		-0.26	-0.10	-164%
LN trước thuế	8.05	13.2	-39.0%	31.3	28.5	9.9%
Lợi nhuận sau thuế	6.44	10.6	-39.3%	25.1	25.6	-1.9%
LNST của CĐ cty mẹ	6.44	10.6	-39.3%	9.80	25.6	-61.7%

(Nguồn: fireant.vn)

